

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm
và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2025

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tăng tốc, bứt phá, về đích, là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, năm thực hiện cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy, năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, năm chuẩn bị, củng cố các yếu tố nền tảng, hướng tới thực hiện thắng lợi mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, tạo tiền đề để nước ta tự tin bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc. Đây là thời gian toàn bộ hệ thống chính trị tập trung sắp xếp tổ chức trong hệ thống chính trị, sát nhập tỉnh, tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và không tổ chức chính quyền cấp huyện. Mặc dù bối cảnh tình hình thế giới và trong nước có nhiều khó khăn, thách thức, nhưng dưới sự chỉ đạo toàn diện, sâu sát, hiệu quả của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND tỉnh tập trung thực hiện, quyết tâm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu được Tỉnh ủy và HĐND tỉnh đề ra.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch

Ủy ban nhân dân tỉnh luôn xác định rõ vai trò, ý nghĩa rất quan trọng của việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công nhằm góp phần thúc đẩy tăng trưởng và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đây mạnh giải ngân vốn đầu tư công bảo đảm tiến độ, chất lượng, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn trở thành nhiệm vụ chính trị quan trọng và trách nhiệm trước hết của người đứng đầu các ngành, các cấp.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện hoàn thành việc phân bổ kế hoạch vốn năm 2025 ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân giao từ cuối năm 2024. Tập trung quyết liệt để chỉ đạo, điều hành và triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công ngay từ đầu năm. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, thực hiện cơ chế phân công, phối hợp rõ ràng, cụ thể về thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cơ quan, địa phương, đơn vị trong thực hiện và giải ngân vốn của các chương trình, dự án. Phân công lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các công trình, dự án trên các lĩnh vực. Kiện toàn 03 Tổ

Công tác chỉ đạo giải ngân của UBND tỉnh sau sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy¹; đưa nội dung giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo hàng tuần của UBND tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên tổ chức các phiên họp chuyên đề, giao ban xây dựng cơ bản, kiểm tra thực địa để nắm bắt tình hình và trực tiếp chỉ đạo giải quyết kịp thời các vấn đề thực tiễn phát sinh; ban hành nhiều văn bản điều hành² chỉ đạo các cấp, các ngành và chủ đầu tư tăng cường quản lý và tổ chức thực hiện, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư công của đơn vị, địa phương mình. Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt việc triển khai thực hiện kế hoạch, tổ chức các cuộc họp, hội nghị để thảo luận và thống nhất các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Các cấp, các ngành nhận thức sâu sắc việc thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm, ưu tiên tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện để đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế 8% trở lên trong năm 2025.

2. Công tác phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công năm 2025:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động, kịp thời phân bổ kế hoạch 2025 theo đúng các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ và phạm vi kế hoạch, danh mục được Thủ tướng Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh giao³; phù hợp với các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2025. Việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, bảo đảm đủ vốn cho các dự án dự kiến hoàn thành theo đúng chủ trương đầu tư được phê duyệt, bố trí theo tiến độ thực hiện đối với các dự án chuyển tiếp, phù hợp với khả năng cân đối và tuân thủ các quy định pháp luật về đầu tư công.

2.1 Kế hoạch đầu tư công năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ giao⁴ cho tỉnh Quảng Trị (mới) từ đầu năm là 9.301,259 tỷ đồng; cụ thể:

- Tỉnh Quảng Trị (cũ): 4.829,819 tỷ đồng, trong đó:
- + Vốn ngân sách địa phương: 1.541,47 tỷ đồng⁵;

¹ Tại Quyết định số (cập nhật khi UBND tỉnh ban hành)

² Tỉnh Quảng Trị (cũ): Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 20/01/2025; Thông báo số 46/TB-VP ngày 14/3/2025, số 73/TB-VP ngày 16/4/2025; Văn bản số 358/UBND-TH ngày 05/02/2025, số 683/UBND-TH ngày 28/02/2025, số 1341/UBND-TH ngày 04/4/2025, số 1372/UBND-TH ngày 05/4/2025, số 1925/UBND-TH ngày 06/5/2025

Tỉnh Quảng Bình (cũ): Văn bản số 283/UBND-TH ngày 24/02/2025; 452/UBND-TH ngày 24/3/2025; 503/UBND-TH ngày 28/3/2025; 934/UBND-TH ngày 13/5/2025; 950/UBND-TH ngày 15/5/2025

³ Tại Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ); Nghị quyết số 219/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình (cũ)

⁴ Tại Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ;

⁵ Trong đó: Cân đối theo tiêu chí 439,57 tỷ đồng; Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất 900 tỷ đồng; Xổ số kiến thiết 45 tỷ đồng; Bội chi NSDP 156,9 tỷ đồng

- + Vốn ngân sách trung ương: 2.537,863 tỷ đồng⁶;
- + Tăng thu ngân sách trung ương năm 2022: 436 tỷ đồng⁷;
- + Chương trình MTQG: 307,273 tỷ đồng⁸.
- Tỉnh Quảng Bình (cũ): 4.471,44 tỷ đồng, trong đó:
 - + Vốn ngân sách địa phương: 2.825,330 tỷ đồng⁹;
 - + Vốn ngân sách trung ương: 1.277,238 tỷ đồng¹⁰;
 - + Chương trình MTQG: 368,872 tỷ đồng¹¹.

2.2 Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của tỉnh Quảng Trị mới được cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cụ thể:

- Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) giao đầu năm tăng so với Thủ tướng Chính phủ là 383 tỷ đồng; trong đó: nguồn vốn đầu giá quyền sử dụng đất: 300 tỷ đồng; nguồn XSKT: 13 tỷ đồng; Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới: 70 tỷ đồng.

- Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình (cũ) giao đầu năm tăng so với Thủ tướng Chính phủ là 0,268 tỷ đồng; trong đó: nguồn vốn đầu giá quyền sử dụng đất (giảm) 25,576 tỷ đồng; Thu phí sử dụng kết cấu hạ tầng giao bổ sung 25,844 tỷ đồng.

- Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) điều chỉnh giảm nguồn vốn đầu giá quyền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý 90,655 tỷ đồng¹²; trong đó: Thu từ đầu giá quyền sử dụng đất ở 39,474 tỷ đồng; Thu đầu giá, đầu thầu các khu đất cho nhà đầu tư sử dụng 51,181 tỷ đồng.

- Thủ tướng Chính phủ bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển vốn NSTW cho địa phương thực hiện các Chương trình MTQG là 88,38 tỷ đồng¹³, trong đó:

- + Tỉnh Quảng Trị (cũ): 64,431 tỷ đồng¹⁴
- + Tỉnh Quảng Bình (cũ): 23,949 tỷ đồng¹⁵

2.3 Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của tỉnh Quảng Trị (mới) được tỉnh giao đến nay là 9.682,252 tỷ đồng; cụ thể:

⁶ Trong đó: Vốn trong nước đầu tư theo ngành, lĩnh vực: 1.155,756 tỷ đồng; Vốn trong nước đầu tư dự án đường ven biển: 713,612 tỷ đồng; Vốn nước ngoài: 668,495 tỷ đồng

⁷ Dự án Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua khu vực cầu Cửa Tùng và Cửa Việt

⁸ Trong đó: Chương trình phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN: 155,562 tỷ đồng; Chương trình giảm nghèo: 57,741 tỷ đồng; Chương trình xây dựng nông thôn mới: 93,97 tỷ đồng

⁹ Trong đó: Căn đối theo tiêu chí 443,23 tỷ đồng; Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất 2.048 tỷ đồng; Xổ số kiến thiết 82 tỷ đồng; Bội chi NSDP 252,1 tỷ đồng

¹⁰ Trong đó: Vốn trong nước đầu tư theo ngành, lĩnh vực: 1.050,782 tỷ đồng; Vốn nước ngoài: 226,456 tỷ đồng

¹¹ Trong đó: Chương trình phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN: 199,747 tỷ đồng; Chương trình giảm nghèo: 14,37 tỷ đồng; Chương trình xây dựng nông thôn mới: 154,755 tỷ đồng

¹² Tại Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 26/6/2025

¹³ Tại Quyết định số 1148/QĐ-TTg ngày 13/6/2025

¹⁴ Chương trình phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN: 62,644 tỷ đồng; Chương trình giảm nghèo: 1.787 tỷ đồng

¹⁵ Chương trình phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN: 23,589 tỷ đồng; Chương trình xây dựng nông thôn mới: 0,36 tỷ đồng

- Tỉnh Quảng Trị (cũ): 5.186,595 tỷ đồng, bằng 107% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao đầu năm; trong đó:

- + Vốn ngân sách địa phương: 1.833,815 tỷ đồng;
- + Vốn ngân sách trung ương: 2.537,863 tỷ đồng;
- + Tăng thu ngân sách trung ương năm 2022: 436 tỷ đồng;
- + Chương trình MTQG: 378,917 tỷ đồng.

- Tỉnh Quảng Bình (cũ): 4.495,657 tỷ đồng, bằng 101% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao đầu năm; trong đó:

- + Vốn ngân sách địa phương: 2.825,598 tỷ đồng;
- + Vốn ngân sách trung ương: 1.277,238 tỷ đồng;
- + Chương trình MTQG: 392,821 tỷ đồng.

3. Công tác giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2025:

Trong 06 tháng đầu năm, các đơn vị Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án trên địa bàn tỉnh Quảng Bình và Quảng Trị (cũ) đã tích cực đẩy nhanh công tác thi công, hoàn thiện hồ sơ thủ tục thanh toán tại các đơn vị KBNN trên địa bàn. Đặc biệt là tỷ lệ giải ngân trong tháng 6 đầu năm tăng cao trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Tính đến ngày 30/6/2025, tổng giá trị giải ngân vốn đầu tư công kế hoạch 2025 của tỉnh Quảng Trị (mới) là 3.717,45 tỷ đồng, đạt 39,6% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và đạt 38,4% kế hoạch Hội đồng nhân dân tỉnh giao; cụ thể:

- Tỉnh Quảng Trị (cũ): giải ngân 1.401,912 tỷ đồng, đạt 28,6% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và đạt 27% kế hoạch Hội đồng nhân dân tỉnh giao; trong đó:

- + Vốn ngân sách địa phương: 617,002 tỷ đồng, đạt 40% kế hoạch;
- + Vốn ngân sách trung ương: 605,241 tỷ đồng, đạt 23,8%;
- + Tăng thu ngân sách trung ương: 8,533 tỷ đồng, đạt 2%;
- + Chương trình MTQG: 171,136 tỷ đồng, đạt 45,2%.

- Tỉnh Quảng Bình (cũ): giải ngân 2.315,538 tỷ đồng, đạt 51,5% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

- + Vốn ngân sách địa phương: 1.705,501 tỷ đồng, đạt 60,4%;
- + Vốn ngân sách trung ương: 370,199 tỷ đồng, đạt 29%;
- + Chương trình MTQG: 239,838 tỷ đồng, đạt 61,1%.

Một số dự án đạt tỷ lệ giải ngân tốt như: Dự án thành phần 1-Đường ven biển tỉnh Quảng Bình (71%); Đường kết nối trung tâm huyện Vĩnh Linh đến các xã ven biển, hạ tầng khu du lịch Cửa Tùng và bãi tắm cộng đồng Vĩnh Thái (giai đoạn 1)

(74%); Dự án chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025 (71%), Đường kết nối các điểm du lịch huyện Hướng Hóa (68%); Dự án hạ tầng tuyến đường chính từ trung tâm huyện Quảng Trạch kết nối với Tỉnh lộ 22 (63%), ...

Bên cạnh đó, còn một số các công trình dự án chưa giải ngân hoặc tỷ lệ giải ngân thấp, cụ thể: Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Bình (0%); Hạ tầng kỹ thuật phục vụ giải phóng mặt bằng để mở rộng cảng Cửa Việt, tỉnh Quảng Trị (0%); Đường nối đường Hồ Chí Minh nhánh Đông với đường Hồ Chí Minh nhánh Tây Quảng Trị (1,5%); Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình - cơ sở 2 (3%); Hệ thống đường nối từ Trung tâm Thành phố đi sân bay Đồng Hới (4,9%); - Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị - Tiểu dự án tỉnh Quảng Bình (8,8%).

4. Khó khăn, vướng mắc:

Kế hoạch đầu tư công năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh giao thực hiện khá lớn so với các năm từ đầu kỳ trung hạn đến nay và những tháng đầu năm nhiều công trình chưa kịp nghiệm thu khối lượng để thanh toán nên chưa kịp giải ngân.

Kế hoạch đầu tư công được Trung ương giao tập trung vào năm cuối kỳ trung hạn nên năm 2025 có nhiều dự án khởi công mới yêu cầu phải hoàn thiện nhiều thủ tục liên quan mới có thể thi công và giải ngân được. Một số dự án được bố trí vốn khá lớn, dự án đặc thù (văn hóa, bảo tồn, tôn tạo di tích) nên thời gian thẩm định, phê duyệt kéo dài, đến nay vẫn chưa thể triển khai thi công¹⁶.

Một số dự án ODA đã được địa phương phân bổ kế hoạch 2025 nhưng chậm được triển khai thực hiện và giải ngân do phải chờ Trung ương hoàn thiện các thủ tục đầu tư, như: Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số phải chờ Chính phủ ký kết Hiệp định và có hiệu lực sau 90 ngày¹⁷; Dự án Cải tạo vỉa hè đường Hùng Vương, thành phố Đông Hà phải chờ Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-20245 vốn nước ngoài¹⁸; Dự án Trung tâm Bảo trợ xã hội và Phục hồi chức năng cho người khuyết tật phải chờ nhà tài trợ hoàn thiện thủ tục phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và

¹⁶ Tỉnh Quảng Trị (cũ): Khu di tích quốc gia đặc biệt Thành Cổ Quảng Trị và những địa điểm lưu niệm sự kiện 81 ngày đêm chiến đấu, bảo vệ Thành Cổ Quảng Trị (90 tỷ đồng); Công viên thống nhất tại khu di tích quốc gia đặc biệt đồi bờ Hiền Lương – Bến Hải (80 tỷ đồng); Bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp các di tích lịch sử cách mạng trọng điểm của tỉnh (66 tỷ đồng); Nâng cao năng lực thu gom, xử lý chất thải rắn bảo vệ môi trường thích ứng với biến đổi khí hậu khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Trị; Cấp nước sạch và Quản lý tài nguyên nước tại ba xã miền núi Cam Chính - Cam Nghĩa - Cam Tuyền, huyện Cam Lộ

Tỉnh Quảng Bình (cũ): Kế hoạch 2025 không có dự án khởi công mới

¹⁷ Thời gian đàm phán, ký kết Hiệp định kéo dài dẫn đến tiến độ thực hiện chậm hơn 4 năm so với quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền

¹⁸ Dự án sẽ kết thúc Hiệp định vay và thời gian thực hiện vào ngày 30/9/2025 nhưng đến ngày 29/4/2025 mới được Thủ tướng Chính phủ bổ sung kế hoạch trung hạn vốn nước ngoài tại Quyết định số 860/QĐ-TTg;

dự toán¹⁹; Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Trị²⁰.

Các dự án được bố trí từ các Chương trình MTQG chủ yếu là các công trình đầu tư cơ sở hạ tầng có quy mô nhỏ nên chỉ tổ chức nghiệm thu khi công trình hoàn thành và thực hiện thủ tục giải ngân kế hoạch. Bên cạnh đó, việc triển khai các Chương trình còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc hay chưa có cơ sở triển khai thực hiện do các văn bản quy định, hướng dẫn thực hiện các Chương trình của các bộ, ngành trung ương chưa kịp thời, cụ thể, còn chồng chéo. Đối với Xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững: chưa có quy định cụ thể việc thực hiện chế độ chính sách đối, hỗ trợ đầu tư đối với các xã sau khi đạt chuẩn nông thôn mới²¹. Đối với Chương trình phát triển kinh tế đồng bào vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Dự án 1 và Dự án 3 khó thực hiện do các nội dung quy định còn chồng chéo²², Dự án 2 việc thực hiện hỗ trợ bố trí, ổn định dân cư mất nhiều thời gian hoàn thiện thủ tục²³, Dự án 5 chưa có cơ sở triển khai thực hiện hỗ trợ cho sinh viên đồng bào dân tộc thiểu số²⁴ và hỗ trợ sở sở vật chất, trang thiết bị liên quan đến công tác giáo dục nghề nghiệp²⁵.

¹⁹ Đặc thù của dự án là nhà tài trợ KOICA trực tiếp thực hiện bước thiết kế và thiết kế BVTC, dự toán của dự án. Hiện nay, KOICA vẫn chưa hoàn thiện thẩm định và phê duyệt nên chủ đầu tư không có cơ sở để triển khai các nội dung tiếp theo của dự án để giải ngân

²⁰ Chính sách về tái định GPMB cho gói thầu QT07 và QT08 chậm được ADB chấp thuận để ký hợp đồng do UBND huyện Triệu Phong thực hiện chưa phù hợp với Khung chính sách tái định cư của ADB đã được phê duyệt

²¹ Theo quy định tại Điều 3, Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính: Các xã khu vực III, khu vực II đã được phê duyệt tại Quyết định này nếu được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới sẽ được xác định là xã khu vực I và thời hưởng các chính sách áp dụng đối với xã khu vực III, khu vực II kể từ ngày Quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới có hiệu lực.

²² Dự án 1: Theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBND thì quy định không hỗ trợ trực tiếp bằng tiền mặt cho các hộ dân được hưởng chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất của chương trình. Tuy nhiên, khoản 5 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP quy định sử dụng vốn đầu tư công để hỗ trợ trực tiếp bằng tiền, theo định mức cho một số đối tượng chính sách.

Dự án 3: Căn cứ Thông tư 15/2022/TT-BTC, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 68/2023/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 về việc sửa đổi bổ sung một số nội dung quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của HĐND tỉnh trong đó có nội dung kinh phí quản lý, kiểm tra, nghiệm thu. Tuy nhiên, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 55/2023/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 15/8/2023, bãi bỏ Thông tư 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 không quy định nội dung hỗ trợ kinh phí quản lý, kiểm tra, nghiệm thu

²³ Để xây dựng các khu tái định cư tập trung, các địa phương cần thực hiện các thủ tục đăng ký Kế hoạch sử dụng đất hàng năm, bổ sung Quy hoạch sử dụng đất, thủ tục chuyển đổi đất rừng sang mục đích khác và phương án trồng rừng thay thế đối với các dự án có sử dụng đất rừng làm cơ sở để thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ và tái định cư

²⁴ Chưa có hướng dẫn chi tiết về khung thời gian sinh viên được hỗ trợ. Theo giai đoạn từ năm 2021 (năm bắt đầu thực hiện chương trình) đến hết năm 2025 (năm kết thúc giai đoạn I), theo thời gian chương trình khóa học đào tạo Đại học (4 năm, có ngành trên 4 năm) hay chỉ 01 lần cho 01 năm học.

Theo Thông tư 55/2023 của Bộ Tài chính, hỗ trợ học phí đại học, chi phí học tập, chi phí sinh hoạt cho sinh viên là người các dân tộc thiểu số theo quy định thực hiện theo mức quy định của Chính phủ tại Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tạo cơ sở các trường giáo dục đại học; Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm. Hiện tại các cơ sở đào tạo đã được cấp ngân sách để hỗ trợ cho sinh viên theo các văn bản trên. Nhưng việc hỗ trợ cho sinh viên đồng bào dân tộc thiểu số tại Chương trình theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 thực hiện theo Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 và Nghị định số 116/200/NĐ-CP ngày 25/9/2020 cho cùng 01 đối tượng/trường học có được hay không.

²⁵ Theo quy định về đối tượng tại điểm c, khoản 5, mục III, Quyết định số 1719/QĐ-TTg gồm các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Theo Thông tư liên tịch số 39/2015/TTLT-BLĐTBXH-BGDDT-BNV ngày 19/10/2015 các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Hướng nghiệp dạy nghề sát nhập thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và là cơ sở công lập duy nhất trên địa bàn huyện thực hiện chức năng đào tạo nghề cho lao động tại địa phương.

Luật Đất đai năm 2024 mới có hiệu lực thi hành, các quy định, hướng dẫn về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn cũng được ban hành mới với nhiều nội dung thay đổi ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện GPMB của các dự án. Công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB phục vụ thi công dự án còn chậm do khó khăn trong việc xác định nguồn gốc đất, giá đất, tính pháp lý hồ sơ thửa đất; công tác dân vận, truyền thông để người dân đồng thuận với phương án bồi thường, tái định cư;... ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện dự án, trong đó có nhiều dự án có kế hoạch vốn khá lớn: Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, giai đoạn 1 (750 tỷ đồng)²⁶; Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua khu vực cầu Cửa Tùng và Cửa Việt (590 tỷ đồng)²⁷; Hệ thống đường nối từ Trung tâm Thành phố đi sân bay Đồng Hới (127 tỷ đồng)²⁸; Đường và cầu vượt đường sắt trung tâm thành phố Đồng Hới (106 tỷ đồng)²⁹; Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Trị (440 tỷ đồng)³⁰; Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Bình (234 tỷ đồng)³¹; Giải phóng mặt bằng để xây dựng dự án Cảng hàng không Quảng Trị (132 tỷ đồng)³²; Đường nối đường Hồ Chí Minh nhánh

Tuy nhiên, theo ý kiến của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội tại các Công văn số 1136/TCGDNN-KHTC ngày 8/6/2023 và Công văn số 1516/TCGDNN-KHTC ngày 31/7/2023 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc giải đáp các vướng mắc trong thực hiện các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 thì “Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên” không thuộc đối tượng thụ hưởng các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 03 Chương trình MTQG.

²⁶ (1) Huyện Vĩnh Linh: Chưa hoàn thành công tác xác định nguồn gốc sử dụng đất, xây dựng các khu tái định cư; (2) Huyện Gio Linh: Chưa hoàn thành công tác xác định nguồn gốc sử dụng đất, xây dựng các khu tái định cư và thanh lý rừng thuộc sở hữu toàn dân và do Nhà nước quản lý; (3) Huyện Triệu Phong: Chưa hoàn thành công tác xác định nguồn gốc sử dụng đất, xây dựng các khu tái định cư và thanh lý rừng thuộc sở hữu toàn dân và do Nhà nước quản lý; chưa phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 nên theo quy định không được phê duyệt phương án bồi thường và thu hồi đất; (4) Thành phố Đồng Hà: Đang giải quyết kiến nghị của 03 hộ về nguồn gốc sử dụng đất

²⁷ Dự án ảnh hưởng đến 104 hộ và 312 ngôi mộ sẽ phải di dời. UBND các huyện đã ban hành các Thông báo thu hồi đất để làm cơ sở thực hiện kiểm đếm nhưng giá đất cụ thể chậm được phê duyệt để có thể áp giá và chi trả GPMB.

²⁸ Tại xã Lộc Ninh còn 137 trường hợp với tổng diện tích 40.587,9m²; 61/135 hộ dân đã trình thông báo thu hồi đất giai đoạn I ngày 19/6/2025. Đồng thời, quá trình thực hiện có nhiều thay đổi do đi qua qua ruộng có xử lý nền đất yếu bằng giếng cát, thời gian thi công và chờ lún 7,4 – 11,4 tháng mới đỡ tải để thi công kết cấu áo đường nên dẫn đến chậm tiến độ

²⁹ Vướng mắc trong công tác trích đo do gặp khó khăn trong việc tìm hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCN QSDĐ) lần đầu để xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất ngoài GCN QSDĐ; một số hộ gia đình không phối hợp trích đo, kiểm đếm; chênh lệch giữa hiện trạng sử dụng và bản đồ năm 1997 nhỏ hơn diện tích trong Quyết định thu hồi đất Nam Lý-Trung Trương.... Công tác di dời tái định cư cho các hộ dân thực hiện nhiều thủ tục ảnh hưởng đến tiến độ GPMB

³⁰ Chính sách về tái định cư, GPMB cho gói thầu QT07 và QT08 chậm được ADB chấp thuận để ký hợp đồng do UBND huyện Triệu Phong thực hiện chưa phù hợp với Khung chính sách tái định cư của ADB đã được phê duyệt

³¹ Công trình Tuyến đường du lịch kết nối thành phố Đồng Hới với vùng Nam tỉnh Quảng Bình (Tuyến Bảo Ninh - Hải Ninh): có 01 làng, mộ của hộ dân có người thân mới mất nên chưa đồng ý nhận tiền và di dời; Công trình Đường từ xã Lộc Ninh đi KCN Tây Bắc Đồng Hới; Đường du lịch Dinh Mười, huyện Quảng Ninh: Hiện các khu tái định cư để bố trí di dời cho các hộ dân của 2 công trình này đến nay vẫn chưa đủ điều kiện để bố trí; Công trình Đường nối từ đường tránh QL1A với nhánh Đông đường Hồ Chí Minh còn một số hộ dân không phối hợp với chính quyền địa phương trong việc kiểm đếm; không đồng ý với chính sách bồi thường; và gây cản trở trong quá trình thi công.

³² - Đối với các trường hợp ảnh hưởng nhà ở, vật kiến trúc gắn liền với đất (gồm 35 trường hợp nhà ở, vật kiến trúc; 39 làng 204 ngôi mộ) đã tiến hành kiểm đếm, áp giá công khai nhưng tại Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND tỉnh ban hành đơn giá mới về vật kiến trúc có hiệu lực từ ngày 01/4/2025 với nhiều nội dung đơn giá thay đổi, chi tiết hơn so với Quyết định 38/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 nên Hội đồng GPMB đang tiến hành kiểm kê và áp giá công khai lại theo đơn giá mới tại thời điểm luật này có hiệu lực.

- Đối với các trường hợp ảnh hưởng nhà ở thuộc diện tái định cư đến nay các khu tái định cư chưa hoàn thiện nên chưa thể công khai phương án tái định cư, và trình phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Đông với đường Hồ Chí Minh nhánh Tây (63 tỷ đồng)³³; Tuyến đường kết nối cảng hàng không Quảng Trị với Quốc lộ 1 (97 tỷ đồng)³⁴; Hạ tầng kỹ thuật phục vụ giải phóng mặt bằng để mở rộng cảng Cửa Việt (19 tỷ đồng)³⁵.

Một số dự án tạm dừng thực hiện do thực hiện đề án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy như: Trụ sở Tỉnh ủy Quảng Trị và các cơ quan, giai đoạn 1 (150 tỷ đồng); Xây dựng trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn tỉnh (35,214 tỷ đồng); Xây dựng trung tâm giám sát điều hành thông minh (7,75 tỷ đồng); Cơ quan Đảng, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội huyện Hải Lăng (5,5 tỷ đồng).

Công tác chuẩn bị đầu tư chưa thực sự tốt, thiếu chủ động; vẫn còn tình trạng “vốn chờ dự án đủ thủ tục” hoặc phải thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án, dự toán, chậm triển khai thi công³⁶. Năng lực một số nhà thầu còn hạn chế, thi công cầm chừng³⁷; Các chủ đầu tư chưa chủ động đề xuất cấp có thẩm

- Đối với các trường hợp ảnh hưởng làng mộ đã công khai, phương án bồi thường, hỗ trợ nhưng vì số lượng làng mộ nhiều, các khu tái định cư nghĩa địa chưa hoàn thiện nên người dân chưa đồng ý với phương án bồi thường, hỗ trợ vì chưa có vị trí di dời

³³ Công tác thanh lý rừng tự nhiên gặp nhiều khó khăn do liên quan nhiều thủ tục thực hiện đấu giá, khai thác tận thu rừng tự nhiên. BQL rừng phòng hộ lưu vực sông Bến Hải đã thực hiện 3 lần đấu giá nhưng không thành công; Nguyên nhân chủ yếu là phương án đấu giá khai thác giá trị gỗ rừng thực vật thông thường không phù hợp với thực tế; công tác vận chuyển sản phẩm khó khăn do không có tuyến đường nên không có đơn vị tham gia nên việc bàn giao mặt bằng cho đơn vị triển khai thi công các đoạn từ Km10+550+Km10+850, Km11+000+Km15+000 (dài 4,3km) gặp nhiều khó khăn.

³⁴ (1) đoạn qua địa bàn phường Đông Lễ: 01 trường hợp đất trồng cây lâu năm khác đến nay vẫn chưa thống nhất; (2) Đoạn qua địa bàn phường Đông Lương dài 350m (qua hồ tôm): các hộ dân chưa đồng ý kiến nghị đền bù do không còn vị trí khác để di dời nuôi lại

³⁵ - Tại địa bàn Khu phố 6: (1) Những năm trước đây, việc dừng công tác tách hộ, cấp đất ở, tách thửa và chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất ở đối với người dân do công tác quy hoạch của tỉnh, dẫn đến một số trường hợp không thuộc diện tái định cư theo quy định, giá đất bồi thường không phải giá đất ở mà là giá đất nông nghiệp nên thấp, tài sản nhà, vật kiến trúc trên đất không được bồi thường chỉ được hỗ trợ; (2) Hệ thống hạ tầng giao thông không được quy hoạch, đầu tư nên giá đất ở theo trục đường thấp; (3) Các trường hợp xây nhà, vật kiến trúc trên đất nông nghiệp nhiều; (4) Các hộ dân yêu cầu giải quyết các vấn đề tranh chấp đất đai còn tồn đọng, giải quyết các tranh chấp ranh giới giữa các hộ, hộ hồ sơ không đồng ý thu hồi đất; (5) Một số hộ yêu cầu phải trả lời cho dân biết khi sang nơi mới (khu tái định cư), các thành viên trong gia đình đã lập gia đình nhưng chưa tách hộ và các thành viên từ 18 tuổi trở lên có được cấp đất tái định cư không, mỗi lô đất tái định cư diện tích bao nhiêu, giá trị của ôi lô bao nhiêu tiền; (6) Đơn vị tư vấn đo đạc địa chính đã nhiều lần thông báo đề nghị các hộ dân phối hợp nộp bản phôi tờ giấy CNQSDĐ để tư vấn xác định diện tích đất trong giấy và ngoài giấy, diện tích đất ở trong sổ, loại đất, nguồn gốc sử dụng đất, tuy nhiên, đến nay các hộ nộp chưa đầy đủ (mới nộp được 40 sổ); (7) UBND thị trấn Cửa Việt chậm hoàn thành quy chủ và xác minh nguồn gốc sử dụng đất, nguồn gốc tài sản, xác minh điều kiện tái định cư để áp giá; (8) Các hộ dân đã được kiểm kê nhưng vẫn xây dựng mới thêm tài sản vật kiến trúc sau khi đã có thông báo thu hồi đất (theo quy định thì không được bồi thường, hỗ trợ).

-Tại địa bàn khu phố 7: có 13 hộ bị thu hồi chưa kiểm kê do gia đình vẫn chưa thống nhất thu hồi đất; có 02 lô đất chưa xác định được chủ (đất đấu giá, nay chuyển qua nhiều chủ).

³⁶ Tuyến đường kết nối cảng hàng không Quảng Trị với Quốc lộ 1: Dự án được phê duyệt tháng 12/2024 nhưng đến nay vẫn chưa phê duyệt được TKBVTC -DT để tổ chức mời thầu xây lắp

Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua khu vực cầu Cửa Tùng và Cửa Việt: phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán tại Quyết định số 217/QĐ-BQLDA ngày 24/4/2025, đăng tải Thông báo mời thầu gói thầu xây lắp ngày 26/4/2025; mở thầu vào ngày 15/5/2025; dự kiến ký hợp đồng xây lắp trước ngày 30/5/2025.

³⁷ Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Trị: Các gói thầu xây lắp có tỉ lệ giảm giá đáng kể, trong khi đó giá vật liệu đầu vào tăng cho nên nhà thầu đã thi công cầm chừng

Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Bình: Gói thầu Xây lắp do Liên danh Công ty Cổ phần 319.5 - Công ty TNHH Xây dựng Việt Tiến thực hiện. Các phần việc do Công ty Cổ phần 319.5 đảm nhận đã cơ bản hoàn thành, tuy nhiên các phần việc do Công ty TNHH Xây dựng Việt Tiến triển khai chậm so với kế hoạch ban đầu. Vì vậy liên danh nhà thầu đã đề xuất điều chuyển khối lượng công việc của Công ty TNHH Xây dựng Việt Tiến cho Công ty Cổ phần 319.5 để đẩy nhanh tiến độ. Do đó, các thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt điều chỉnh dự án kéo dài, tuy nhiên đến nay đã hoàn thành

quyền các giải pháp căn cơ nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cụ thể từng dự án được giao quản lý.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

Nhằm thực hiện hoàn thành mục tiêu giải ngân 100% số vốn kế hoạch năm 2025 theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế địa phương, các ngành, các cấp cần nâng cao tinh thần đổi mới, quyết tâm chính trị cao, trách nhiệm hơn nữa, xác định công tác giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị; thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp, chỉ đạo về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2025; phát huy hơn nữa vai trò của người đứng đầu và tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân, trong đó cần chú trọng các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo giải ngân đầu tư công. Tiếp tục chủ động, thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ³⁸, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh³⁹. Duy trì hoạt động thường xuyên, phát huy hiệu quả của các Ban chỉ đạo, Tổ công tác đơn đốc tiến độ, hỗ trợ thúc đẩy giải ngân.

2. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác giải ngân vốn đầu tư công; xem kết quả giải ngân vốn đầu tư công là một tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu và tập thể, cá nhân liên quan. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, có chế tài xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

3. Chỉ đạo quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện trên công trường so với hồ sơ dự thầu, hợp đồng thi công; kiên quyết xử lý đối với các nhà thầu vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết; chấn chỉnh thay thế nhà thầu hoặc bổ sung nhà thầu phụ đối với các nhà thầu chưa đáp ứng năng lực làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân. Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thanh toán ngay với Kho bạc nhà nước khi có khối lượng nghiệm thu, không để dồn vốn thanh toán vào cuối năm. Khẩn trương hoàn thiện thủ tục phê duyệt quyết toán, giải ngân vốn đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Các đơn vị, địa phương và chủ đầu tư, ban quản lý dự án chịu trách nhiệm giải trình về kết quả giải ngân cũng như hiệu quả sử dụng nguồn lực đầu tư.

4. Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với các nguồn thu ngân sách

³⁸ Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 10/4/2025, số 124/NQ-CP ngày 8/5/2025 của Chính phủ;

Công điện số 16/CD-TTg ngày 18/02/2025, số 32/CD-TTg ngày 05/4/2025, số 47/CD-TTg ngày 22/4/2025, số 60/CD-TTg ngày 09/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ

³⁹ Văn bản số 2081-CV/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy Quảng Trị; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 20/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh

của tỉnh, đảm bảo nguồn thu để thực hiện và giải ngân theo kế hoạch được giao. Chủ động đề ra kế hoạch, giải pháp hiệu quả đẩy mạnh nguồn thu; rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục liên quan để sớm triển khai đấu giá đất quyền sử dụng đất, lựa chọn nhà đầu tư, giải phóng mặt bằng, sớm giao đất các dự án cho nhà đầu tư. Có cơ chế khuyến khích đối với các đơn vị, địa phương thực hiện vượt số thu so với kế hoạch được giao.

5. Tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn và các vấn đề liên quan đến việc khai thác, cung ứng vật liệu xây dựng. Kịp thời công bố định mức, đơn giá, chỉ số giá xây dựng, giá vật liệu xây dựng bảo đảm đầy đủ, phù hợp với giá thị trường, đúng quy định pháp luật, vừa góp phần nâng cao chất lượng công trình, nâng cao tính thuận tiện, hiệu quả trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Kiểm soát tình trạng biến động giá nguyên, nhiên vật liệu xây dựng và xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ, nâng giá trục lợi. Chủ động tham mưu, đề xuất các giải pháp bảo đảm đủ nguồn và công suất khai thác về vật liệu xây dựng, đặc biệt vật liệu san lấp cho nhu cầu của các công trình, dự án đầu tư.

6. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ, hiệu quả việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025. Chủ động rà soát, đánh giá khả năng giải ngân của từng dự án để có phương án điều chỉnh theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch vốn của các dự án chậm tiến độ, các dự án hết nhu cầu giải ngân, chậm giải ngân để bổ sung cho các dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và các dự án trọng điểm của tỉnh theo đúng quy định.

7. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xử lý thủ tục về đầu tư công vì mục tiêu, lợi ích chung; tăng cường công tác hậu kiểm trong giải ngân vốn đầu tư công. Tăng cường cải tiến quy trình, thủ tục cấp phép trong thời gian sớm nhất khi nhận đủ hồ sơ; rút ngắn tối đa thời gian thẩm định hồ sơ dự án, hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất trồng lúa, hồ sơ đánh giá tác động môi trường, phòng cháy chữa cháy đề trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo. Chậm ở khâu nào, thủ tục nào, người đứng đầu sở, ngành, đơn vị, địa phương đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

8. Tăng cường công tác phối hợp giữa chủ đầu tư và địa phương trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, các chủ đầu tư không được đẩy hết trách nhiệm cho địa phương. Huy động cả hệ thống chính trị của địa phương vào cuộc; tập trung giải quyết công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư kịp thời, đúng quy định cho người dân, bảo đảm đúng pháp luật và hài hòa lợi ích của Nhà nước và người dân nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án. Các cấp ủy, chính quyền địa phương cần tập trung thực hiện tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận của người dân trong thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng dự án. Tích cực, chủ động giải quyết các khó khăn, vướng mắc sớm bàn giao mặt bằng để tổ chức thi công.

9. Tích cực khâu nối, làm việc, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành trung ương, tăng cường kết nối thông tin, kịp thời báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ các vướng mắc về thủ tục pháp lý về đầu tư; đẩy nhanh tiến độ ký kết, gia hạn hiệp định, điều chỉnh chủ trương đầu tư, thủ tục thanh toán để kịp thời thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 theo quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH. *lu*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Nam